

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005, có hiệu lực ngày 01/07/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand);
- Căn cứ Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 05 tháng 07 năm 2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand).

QUYẾT NGHỊ

MỤC I: TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH – ĐẦU TƯ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, kế hoạch năm 2014 và định hướng các Dự án đầu tư của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) đến năm 2015 như sau:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2013:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	Tỷ lệ đạt kế hoạch
I	Tổng doanh thu	469.096	394.291	119,0%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.773	355.550	103,4%
1.1	Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	1.061	1.305	81,3%
1.2	Doanh thu xây dựng	361.916	351.267	103,0%
1.3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.795	2.977	161,1%
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	101.255	38.733	261,4%
3	Thu nhập khác	69	8	

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	Tỷ lệ đạt kế hoạch
II	Tổng chi phí	430.951	377.459	114,2%
1	Giá vốn hàng bán	297.567	289.786	102,7%
1.1	Giá vốn kinh doanh BĐS	-	-	
1.2	Giá vốn xây dựng	296.382	289.109	102,5%
1.3	Giá vốn cung cấp dịch vụ	1.185	677	175,0%
2	Chi phí bán hàng	3.160	4.294	73,6%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.977	17.587	56,7%
4	Chi phí tài chính	111.310	65.787	169,2%
5	Chi phí khác	8.936	5	
III	Lãi lỗ từ công ty liên doanh, liên kết	(2.007)	12.289	
IV	Lợi nhuận trước thuế	36.138	29.121	124,1%
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.004	8.306	
1	Chi phí thuế TNDN	4.473	5.608	
2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.531	2.698	
VI	Lợi nhuận sau thuế	30.134	20.814	144,8%

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tăng, giảm so với năm 2013
I	Tổng doanh thu	469.096	492.006	4,9%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.773	445.791	21,2%
1.1	Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	1.061	-	
1.2	Doanh thu xây dựng	361.916	440.995	21,9%
1.3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.795	4.795	0,0%
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	101.255	46.215	-54,4%
3	Thu nhập khác	69	-	

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tăng, giảm so với năm 2013
II	Tổng chi phí	430.951	460.239	6,8%
1	Giá vốn hàng bán	297.567	398.081	33,8%
1.1	Giá vốn kinh doanh BĐS	-	-	
1.2	Giá vốn xây dựng	296.382	396.896	33,9%
1.3	Giá vốn cung cấp dịch vụ	1.185	1.185	0,0%
2	Chi phí bán hàng	3.160	1.600	-49,4%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.977	16.785	68,2%
4	Chi phí tài chính	111.310	43.773	-60,7%
5	Chi phí khác	8.936		
III	Lãi lỗ từ công ty liên doanh, liên kết	(2.007)	(6.087)	203,3%
IV	Lợi nhuận trước thuế	36.138	25.680	-28,9%
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.004	5.650	
1	Chi phí thuế TNDN	4.473	5.650	
2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.531		
VI	Lợi nhuận sau thuế	30.134	20.030	-33,5%

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2013 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán niên độ 2014.

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

Điều 3: Thông qua việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013 như sau:

STT	Nội dung các khoản mục	Tỷ lệ %		Số tiền (ĐVT: đồng)
		Vốn Điều lệ	LN sau thuế	
I	Tồn các quỹ vào ngày 01/01/2013			18.188.713.475
1	Quỹ dự phòng tài chính			6.418.183.391
2	Quỹ khen thưởng			1.493.534.957
3	Quỹ phúc lợi			2.354.870.819
4	Quỹ đầu tư phát triển			7.922.124.308

STT	Nội dung các khoản mục	Tỷ lệ %		Số tiền (ĐVT: đồng)
		Vốn Điều lệ	LN sau thuế	
II	Trích lập các quỹ trong năm 2013			
1	Trích lập quỹ dự phòng tài chính			
2	Trích lập quỹ khen thưởng			
3	Trích lập quỹ phúc lợi			
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển			
III	Tình hình sử dụng các quỹ trong năm 2013			7.797.323.850
1	Điều chuyển quỹ dự phòng tài chính về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			3.209.091.696
2	Sử dụng quỹ khen thưởng			528.970.000
3	Sử dụng quỹ phúc lợi			98.200.000
4	Điều chuyển quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			3.961.062.154
IV	Tồn các quỹ đến 31/12/2013			10.391.389.625
1	Quỹ dự phòng tài chính			3.209.091.695
2	Quỹ khen thưởng			964.564.957
3	Quỹ phúc lợi			2.256.670.819
4	Quỹ đầu tư phát triển			3.961.062.154
V	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối năm 2013	4,51%		9.533.799.207
VI	Chia cổ tức cho cổ đông năm 2013	3,00%		6.345.000.000
VII	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2013	1,51%		3.188.799.207

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình tài chính của Công ty trong niên độ 2014 để quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm chi trả cổ tức phù hợp.

Điều 4: Thông qua Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn Điều lệ và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 24/7/2013 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec.

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

Điều 5: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh như sau:

5.1. Phương án phát hành:

5.1.1. Phương án: Phát hành cho các nhà đầu tư riêng lẻ

- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu hiện tại : 21.150.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu phát hành : 18.850.000 cổ phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành : 188.500.000.000 đồng
- Tổng vốn điều lệ sau phát hành: 400.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến : 06 tháng cuối năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015
- Phương thức phát hành : chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư.
- **Giá phát hành:**

Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty đến thời điểm ngày 31/12/2013, HĐQT xác định giá trị sổ sách và chỉ số EPS của Công ty trước khi phát hành như sau:

STT	Khoản mục	Trước phát hành (đồng/cổ phần) 31/12/2013	Sau phát hành (đồng/cổ phần)
1	Giá trị sổ sách đến 31/12/2013	11.856	11.245
2	EPS đến 31/12/2013	1.507	832

Trên cơ sở tính toán giá trị sổ sách và thị trường chứng khoán hiện nay, Đại Hội đồng cổ đông thông qua mức giá phát hành không thấp hơn **10.000đồng/cổ phần**.

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành tính theo giá phát hành: **188.500.000.000 đồng** (Một trăm tám mươi tám tỷ năm trăm triệu đồng).
- **Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư:**
 - + Là các tổ chức, cá nhân trong và/hoặc ngoài nước;
 - + Có khả năng, năng lực để đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc các Công ty con và mang lại lợi ích cho Công ty trong dài hạn
- **Hạn chế chuyển nhượng:** việc chuyển nhượng cổ phần chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu một năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật về chào bán chứng khoán riêng lẻ.

- **Đối tượng phát hành:** ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn danh sách nhà đầu tư và phân phối số lượng cổ phiếu cho từng nhà đầu tư.
- **Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn từ việc phát hành:** Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec sẽ thực hiện tăng vốn theo đúng số tiền thực tế huy động được. Đồng thời để đáp ứng nhu cầu nguồn vốn lưu động và nguồn vốn triển khai các dự án để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty CotecLand sẽ chủ động tìm kiếm nguồn vốn khác để đảm bảo nguồn vốn phục vụ kế hoạch kinh doanh.

5.1.2. Phương án sử dụng vốn:

STT	Hạng mục đầu tư	Số kế hoạch (ĐVT: đồng)
I	Đầu tư vào lĩnh vực bệnh viện	163.373.000.000
1	Đầu tư vào Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai để đầu tư dự án Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai – Giai đoạn 2	12.233.000.000
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Cotec HealthCare để đầu tư các dự án bệnh viện.	121.500.000.000
3	Góp vốn vào Công ty CP Du lịch và Đầu tư Xây dựng Châu Á (CotecAsia) để đầu tư dự án Trung tâm nghỉ dưỡng và điều dưỡng Blue Sapphire.	29.640.000.000
II	Bổ sung vốn lưu động thực hiện tổng thầu xây lắp	25.127.000.000
Tổng cộng		188.500.000.000

5.2. Chính sửa Điều lệ Công ty, thực hiện thủ tục lưu ký và niêm yết bổ sung:

DHĐCĐ thông qua việc tăng vốn Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; thực hiện thủ tục lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh đối với số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành nêu trên và cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán trong thời hạn một năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

5.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- 5.3.1. Thực hiện các thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để nộp hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 5.3.2. Lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện phương án phát hành nêu trên: Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, chủ động đàm phán và lựa chọn nhà đầu tư, quyết định giá bán và khối lượng chào bán cụ thể; phương án xử lý cổ phiếu không được mua hết (nếu có) và phương án xử lý nguồn vốn thu được trong trường hợp không huy động đủ từ việc phát hành (nếu có) nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty.
- 5.3.3. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần;
- 5.3.4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- 5.3.5. Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 5.3.6. Căn cứ vào kết quả phát hành, Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

MỤC II: QUẢN TRỊ NỘI BỘ CÔNG TY

Điều 6: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 là **40.000.000 đồng/tháng**. Giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phân bổ cho các thành viên theo tổng mức trên.

Điều 7: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

Điều 8: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) thông qua ngày 24/7/2013 theo quy mô vốn điều lệ mới theo kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết số Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 24/7/2013 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec.

Đính kèm Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ chi tiết.

MỤC III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9: Nghị quyết này được lập lúc 12 giờ 00 ngày 05 tháng 07 năm 2014 tại Phòng họp Bến Thành, Khách sạn New World, số 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Nghị quyết đã được đọc và biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

Điều 10: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nơi nhận :

- Như Điều 10.
- Lưu TH.

TS. KTS. ĐÀO ĐỨC NGHĨA



BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand), địa chỉ trụ sở chính Số 14 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303666737 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 17/06/2014.

I. THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM:

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 ngày 05 tháng 7 năm 2014, tại Phòng họp Bến Thành, Khách sạn New World, số 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) đã triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Bao gồm các cổ đông của Công ty:

1. Tổng danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội và biểu quyết tính đến ngày chốt danh sách cổ đông ngày 13/06/2014 là: **488** cổ đông, nắm giữ **20.000.000** cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tính đến lúc 8 giờ 45 phút ngày 05 tháng 07 năm 2014, tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự đại hội (bao gồm ủy quyền tham dự đại hội) là: 34 cổ đông, tương đương: 15.018.380 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 75,092% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (Đính kèm danh sách cổ đông tham dự đại hội).
3. Căn cứ theo Điều 18 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand), các cổ đông tham dự Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

1. Biểu quyết Chủ tọa, Ban Thư ký và báo cáo số cổ đông dự họp tối thiểu:

1.1 Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Thư ký Đại hội:

1.1.1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Đào Đức Nghĩa - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Thế Thanh - Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
- Ông Phan Văn Ngoan - Ủy viên HĐQT
- Ông Đỗ Đăng Nguyễn - Ủy viên HĐQT
- Bà Phạm Thị Huyền - Trưởng Ban kiểm soát

1.1.2. Ban Thư ký

- Ông Nguyễn Lê Minh Châu - Trưởng Ban thư ký
- Ông Trần Văn Tuấn - Thành viên

1.1.3. Ông Đào Đức Nghĩa - Chủ tịch HĐQT nay được cử làm Chủ tọa ĐHĐCĐ và Ông Nguyễn Lê Minh Châu nay được cử làm Thư ký ĐHĐCĐ.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.018.380** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.018.380** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

1.2 Chủ tọa báo cáo rằng ĐHĐCĐ đã được triệu tập theo Điều lệ của Công ty và số cổ đông dự họp tối thiểu đã có mặt.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.018.380** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.018.380** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Đính kèm Quy chế chi tiết.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.018.380** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.018.380** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

3. Chủ tọa đề trình chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 với các nội dung cơ bản sau:

- 3.1 Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội Chiến lược phát triển Công ty.
- 3.2 Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, kế hoạch năm 2014 và định hướng các Dự án đầu tư của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) đến năm 2015 như sau:

3.2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2013:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	Tỷ lệ đạt kế hoạch
I	Tổng doanh thu	469.096	394.291	119,0%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.773	355.550	103,4%
1.1	Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	1.061	1.305	81,3%
1.2	Doanh thu xây dựng	361.916	351.267	103,0%
1.3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.795	2.977	161,1%
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	101.255	38.733	261,4%
3	Thu nhập khác	69	8	
II	Tổng chi phí	430.951	377.459	114,2%
1	Giá vốn hàng bán	297.567	289.786	102,7%
1.1	Giá vốn kinh doanh BĐS	-	-	
1.2	Giá vốn xây dựng	296.382	289.109	102,5%
1.3	Giá vốn cung cấp dịch vụ	1.185	677	175,0%
2	Chi phí bán hàng	3.160	4.294	73,6%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.977	17.587	56,7%
4	Chi phí tài chính	111.310	65.787	169,2%
5	Chi phí khác	8.936	5	
III	Lãi lỗ từ công ty liên doanh, liên kết	(2.007)	12.289	
IV	Lợi nhuận trước thuế	36.138	29.121	124,1%
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.004	8.306	
1	Chi phí thuế TNDN	4.473	5.608	
2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.531	2.698	
VI	Lợi nhuận sau thuế	30.134	20.814	144,8%

3.2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2014:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tăng, giảm so với năm 2013
I	Tổng doanh thu	469.096	492.006	4,9%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.773	445.791	21,2%
1.1	Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	1.061	-	
1.2	Doanh thu xây dựng	361.916	440.995	21,9%
1.3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.795	4.795	0,0%
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	101.255	46.215	-54,4%
3	Thu nhập khác	69	-	
II	Tổng chi phí	430.951	460.239	6,8%
1	Giá vốn hàng bán	297.567	398.081	33,8%
1.1	Giá vốn kinh doanh BĐS	-	-	
1.2	Giá vốn xây dựng	296.382	396.896	33,9%
1.3	Giá vốn cung cấp dịch vụ	1.185	1.185	0,0%
2	Chi phí bán hàng	3.160	1.600	-49,4%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.977	16.785	68,2%
4	Chi phí tài chính	111.310	43.773	-60,7%
5	Chi phí khác	8.936		
III	Lãi lỗ từ công ty liên doanh, liên kết	(2.007)	(6.087)	203,3%
IV	Lợi nhuận trước thuế	36.138	25.680	-28,9%
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.004	5.650	
1	Chi phí thuế TNDN	4.473	5.650	
2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.531		
VI	Lợi nhuận sau thuế	30.134	20.030	-33,5%

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

- 3.3 Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2013 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán niên độ 2014.

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

- 3.4 Thông qua việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013 như sau:

STT	Nội dung các khoản mục	Tỷ lệ %		Số tiền (ĐVT: đồng)
		Vốn Điều lệ	LN sau thuế	
I	Tồn các quỹ vào ngày 01/01/2013			18.188.713.475
1	Quỹ dự phòng tài chính			6.418.183.391
2	Quỹ khen thưởng			1.493.534.957
3	Quỹ phúc lợi			2.354.870.819
4	Quỹ đầu tư phát triển			7.922.124.308
II	Trích lập các quỹ trong năm 2013			
1	Trích lập quỹ dự phòng tài chính			
2	Trích lập quỹ khen thưởng			
3	Trích lập quỹ phúc lợi			
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển			
III	Tình hình sử dụng các quỹ trong năm 2013			7.797.323.850
1	Điều chuyển quỹ dự phòng tài chính về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			3.209.091.696
2	Sử dụng quỹ khen thưởng			528.970.000
3	Sử dụng quỹ phúc lợi			98.200.000
4	Điều chuyển quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			3.961.062.154
IV	Tồn các quỹ đến 31/12/2013			10.391.389.625
1	Quỹ dự phòng tài chính			3.209.091.695
2	Quỹ khen thưởng			964.564.957
3	Quỹ phúc lợi			2.256.670.819
4	Quỹ đầu tư phát triển			3.961.062.154
V	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối năm 2013	4,51%		9.533.799.207
VI	Chia cổ tức cho cổ đông năm 2013	3,00%		6.345.000.000
VII	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2013	1,51%		3.188.799.207

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình tài chính của Công ty trong niên độ 2014 để quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm chi trả cổ tức phù hợp.

- 3.5 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

- 3.6 Thông qua Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn Điều lệ và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 24/7/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec.

Đính kèm Báo cáo chi tiết.

- 3.7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh như sau:

3.7.1. Phương án phát hành:

a. Phương án: Phát hành cho các nhà đầu tư riêng lẻ

- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu hiện tại : 21.150.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu phát hành : 18.850.000 cổ phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành : 188.500.000.000 đồng
- Tổng vốn điều lệ sau phát hành : 400.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến : 06 tháng cuối năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015
- Phương thức phát hành : chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư.

Giá phát hành:

Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty đến thời điểm ngày 31/12/2013, HĐQT xác định giá trị sổ sách và chỉ số EPS của Công ty trước khi phát hành như sau:

STT	Khoản mục	Trước phát hành (đồng/cổ phần) 31/12/2013	Sau phát hành (đồng/cổ phần)
1	Giá trị sổ sách đến 31/12/2013	11.856	11.245
2	EPS đến 31/12/2013	1.507	832

Trên cơ sở tính toán giá trị sổ sách và thị trường chứng khoán hiện nay, Hội đồng quản trị đề nghị Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua mức giá phát hành không thấp hơn **10.000 đồng/cổ phần**.

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành tính theo giá phát hành: **188.500.000.000 đồng** (Một trăm tám mươi tám tỷ năm trăm triệu đồng).
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư:
 - + Là các tổ chức, cá nhân trong và/hoặc ngoài nước;
 - + Có khả năng, năng lực để đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc các Công ty con và mang lại lợi ích cho Công ty trong dài hạn
- Hạn chế chuyển nhượng: việc chuyển nhượng cổ phần chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu một năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật về chào bán chứng khoán riêng lẻ.

- Đối tượng phát hành: ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn danh sách nhà đầu tư và phân phối số lượng cổ phiếu cho từng nhà đầu tư.
 - Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn từ việc phát hành: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec sẽ thực hiện tăng vốn theo đúng số tiền thực tế huy động được. Đồng thời để đáp ứng nhu cầu nguồn vốn lưu động và nguồn vốn triển khai các dự án để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty CotecLand sẽ chủ động tìm kiếm nguồn vốn khác để đảm bảo nguồn vốn phục vụ kế hoạch kinh doanh.
- b. Phương án sử dụng vốn:

STT	Hạng mục đầu tư	Số kế hoạch (ĐVT: đồng)
I	Đầu tư vào lĩnh vực bệnh viện	163.373.000.000
1	Đầu tư vào Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai để đầu tư dự án Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai – Giai đoạn 2	12.233.000.000
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Cotec HealthCare để đầu tư các dự án bệnh viện.	121.500.000.000
3	Góp vốn vào Công ty CP Du lịch và Đầu tư Xây dựng Châu Á (CotecAsia) để đầu tư dự án Trung tâm nghỉ dưỡng và điều dưỡng Blue Sapphire.	29.640.000.000
II	Bổ sung vốn lưu động thực hiện tổng thầu xây lắp	25.127.000.000
Tổng cộng		188.500.000.000

3.7.2. Chính sửa Điều lệ Công ty, thực hiện thủ tục lưu ký và niêm yết bổ sung:

Hội đồng quản trị xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; thực hiện thủ tục lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh đối với số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành nêu trên và cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán trong thời hạn một năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

3.7.3. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

- Thực hiện các thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để nộp hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện phương án phát hành nêu trên: Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, chủ động đàm phán và lựa chọn nhà đầu tư, quyết định giá bán và khối lượng chào bán cụ thể; phương án xử lý cổ phiếu không được mua hết (nếu có) và phương án xử lý nguồn vốn thu được trong trường hợp không huy động đủ từ việc phát hành (nếu có) nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ vào kết quả phát hành, Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

3.8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2013 theo quy mô vốn điều lệ mới theo kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 24/7/2013 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec.

Đính kèm Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ chi tiết.

3.9. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 là **40.000.000 đồng/tháng**. Giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phân bổ cho các thành viên theo tổng mức trên.

3.10. Thảo luận các nội dung được trình tại Đại hội và các nội dung khác của Công ty.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VỀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TẠI KHOẢN 3 MỤC III BIÊN BẢN NÀY:

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, kế hoạch năm 2014 và định hướng các Dự án đầu tư của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) đến năm 2015 tại Điểm 3.2 Mục III Biên bản này:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.059.060** cổ phần, chiếm 99,996 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

2. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2013 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán niên độ 2014 tại Điểm 3.3 Mục III Biên bản này:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.059.060** cổ phần, chiếm 99,996 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

3. Biểu quyết thông qua phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013 tại Điểm 3.4 Mục III Biên bản này:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.039.060** cổ phần, chiếm 99,863 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **20.000** cổ phần, chiếm 0,133 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

4. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 tại Điểm 3.5 Mục III Biên bản này:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.059.060** cổ phần, chiếm 99,996 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

5. **Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 24/7/2013 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotect tại Điểm 3.6 Mục III Biên bản này:**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.058.060** cổ phần, chiếm 99,990 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **1.000** cổ phần, chiếm 0,006% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
6. **Biểu quyết thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại Điểm 3.7 Mục III Biên bản này:**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.057.460** cổ phần, chiếm 99,986 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **1.600** cổ phần, chiếm 0,010 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
7. **Biểu quyết thông qua Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec (CotecLand) thông qua ngày 24/7/2013 theo quy mô vốn điều lệ mới theo kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết số Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-COTECLAND ngày 24/7/2013 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec tại Điểm 3.8 Mục III Biên bản này:**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.059.060** cổ phần, chiếm 99,996 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
 - Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

8. Biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 tại Điểm 3.9 Mục III Biên bản này:

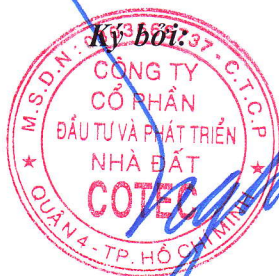
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **15.059.590** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết tán thành: **15.039.060** cổ phần, chiếm 99,864 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết, biểu quyết không tán thành: **20.000** cổ phần, chiếm 0,133 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không biểu quyết: **530** cổ phần, chiếm **0,004** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự.

Biên bản họp này được lập lúc 12 giờ 00 ngày 05/07/2014 tại Phòng họp Bến Thành, Khách sạn New World, số 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Biên bản này đã được đọc và biểu quyết thông qua.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 12 giờ 00 cùng ngày.

Biên bản được lập thành 05 (năm) bản, mỗi bản gồm 12 (mười hai) trang, có nội dung và giá trị pháp lý như nhau.

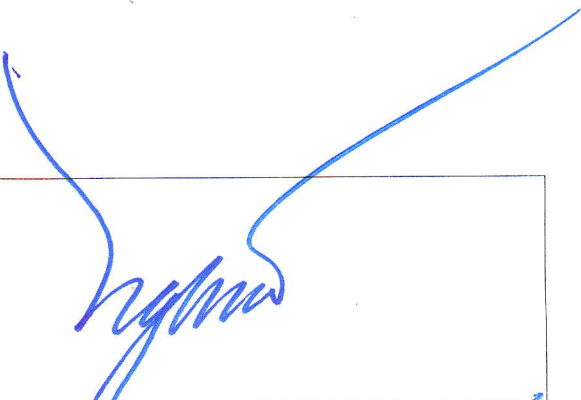
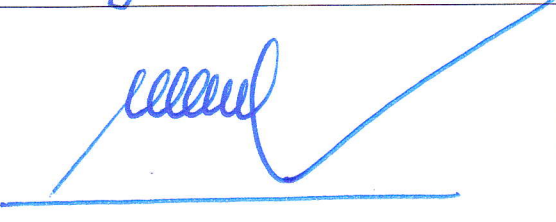
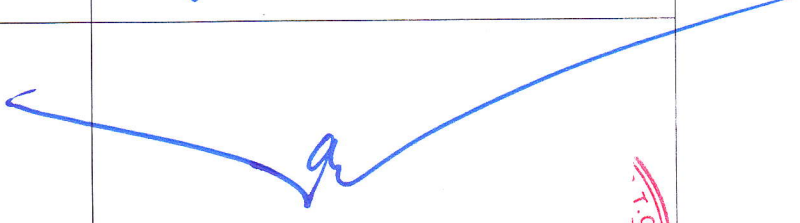
Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Biên bản họp này. Biên bản họp này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Tên: **TS. KTS. ĐÀO ĐỨC NGHĨA**
Chức vụ: **Chủ tọa Đại hội**

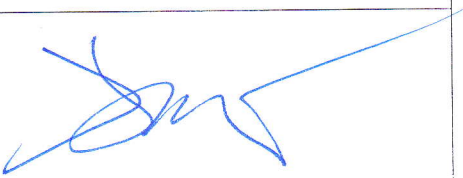
Tên: **NGUYỄN LÊ MINH CHÂU**
Chức vụ: **Thư ký ĐHĐCĐ**

Ký bởi các thành viên HĐQT dự họp:

Tên: TS. KTS. ĐÀO ĐỨC NGHĨA Chức vụ: Chủ tịch HĐQT	
Tên: Ông NGUYỄN THẾ THANH Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT	
Tên: Ông ĐỖ ĐĂNG NGUYỄN Chức vụ: Ủy viên HĐQT	
Tên: Ông PHAN VĂN NGOAN Chức vụ: Ủy viên HĐQT	



Ký bởi các thành viên BKS dự họp:

Tên: Bà PHẠM THỊ HUYỀN Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát	
Tên: Ông TRẦN NHẬT NGUYỄN Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát	
Tên: Ông TRƯƠNG HOÀI BỬU ÁNH Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát	